

KNOWLEDGE AND PRACTICES REGARDING DENGUE HEMORRHAGIC FEVER PREVENTION AND CONTROL AMONG RESIDENTS IN HOC MON DISTRICT, HO CHI MINH CITY IN 2025 AND RELATED FACTORS

Nguyen Thi Bao Tran¹, Ho Dac Thoan^{2,3*}, Cao My Phuong³

¹Hoc Mon regional Medical Center - 75 Ba Trieu, Hoc Mon commune, Ho Chi Minh city, Vietnam

²Institute of Malariology Parasitology Entomology, Quy Nhon - 611B Nguyen Thai Hoc,
Quy Nhon Nam ward, Gia Lai province, Vietnam

³School of Medicine and Pharmacy, Tra Vinh University - 126 Nguyen Thien Thanh,
Hoa Thuan ward, Vinh Long province, Vietnam

Received: 13/6/2025

Revised: 21/6/2025; Accepted: 28/7/2025

ABSTRACT

Background: Dengue hemorrhagic fever continues to pose a significant global public health threat. The disease not only endangers patients' health and lives, adversely affecting their psychological well-being and that of their families, but also leads to economic and social burdens, thereby increasing the risk of poverty.

Objective: This study aims to describe the current status of knowledge and practices concerning dengue hemorrhagic fever prevention and control among residents in Hoc Mon district, Ho Chi Minh city in 2025, and to identify related factors.

Method: A descriptive cross-sectional study was conducted on 350 household heads or household representatives aged 18 years and above residing in Hoc Mon district. Data were collected through structured interviews using standardized questionnaires and direct household observations via monitoring checklists.

Results: The proportion of residents with adequate knowledge and appropriate practices regarding DHF prevention and control was 66.0% and 47.4%, respectively. Household economic status and the number of information sources accessed about Dengue hemorrhagic fever were statistically related to overall knowledge ($p < 0.05$). Furthermore, overall knowledge was significantly related to preventive practices regarding Dengue hemorrhagic fever prevention and control ($p < 0.001$).

Conclusion: The findings indicate that the level of appropriate knowledge and practices related to Dengue hemorrhagic fever prevention and control among residents in Hoc Mon district remains suboptimal. It is necessary to enhance health education and communication efforts through integrated and continuous strategies, employing diverse approaches, particularly targeting low-income households.

Keywords: Dengue hemorrhagic fever, knowledge, practices, Hoc Mon.

*Corresponding author

Email: hodacthoan@gmail.com Phone: (+84) 903578264 [Https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD12.2981](https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD12.2981)

KIẾN THỨC VÀ THỰC HÀNH PHÒNG, CHỐNG BỆNH SỐT XUẤT HUYẾT DENGUE CỦA NGƯỜI DÂN TẠI HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM 2025 VÀ MỘT SỐ YẾU TỐ LIÊN QUAN

Nguyễn Thị Bảo Trân¹, Hồ Đắc Thảo^{2,3*}, Cao Mỹ Phượng³

¹Trung tâm Y tế khu vực Hóc Môn - 75 Bà Triệu, xã Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

²Viện Sốt rét Ký sinh trùng Côn trùng Quy Nhơn - 611B Nguyễn Thái Học, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai, Việt Nam

³Trường Y Dược, Trường Đại học Trà Vinh - 126 Nguyễn Thiện Thành, phường Hòa Thuận, tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam

Ngày nhận bài: 13/6/2025

Ngày chỉnh sửa: 21/6/2025; Ngày duyệt đăng: 28/7/2025

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Sốt xuất huyết Dengue vẫn là mối đe dọa toàn cầu đối với sức khỏe cộng đồng. Bệnh không chỉ đe dọa đến tính mạng, ảnh hưởng đến tinh thần của người bệnh và gia đình mà còn làm tổn thất đến kinh tế, xã hội, gia tăng nguy cơ đói nghèo.

Mục tiêu: Mô tả thực trạng kiến thức và thực hành về phòng, chống bệnh sốt xuất huyết Dengue của người dân tại huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh năm 2025 và một số yếu tố liên quan.

Đối tượng và phương pháp: Nghiên cứu cắt ngang mô tả 350 chủ hộ hoặc đại diện hộ gia đình từ 18 tuổi trở lên đang sống tại huyện Hóc Môn bằng phỏng vấn thông qua bảng câu hỏi và quan sát trực tiếp hộ dân qua phiếu giám sát.

Kết quả: Kiến thức và thực hành đúng về phòng, chống bệnh sốt xuất huyết Dengue của người dân đạt lần lượt là 66,0% và 47,4%. Kinh tế gia đình, số lượng nguồn thông tin người dân tiếp cận về bệnh sốt xuất huyết Dengue có liên quan đến kiến thức chung ($p < 0,05$) và kiến thức chung có liên quan đến thực hành chung về phòng chống bệnh sốt xuất huyết Dengue ($p < 0,001$).

Kết luận: Thực trạng kiến thức, thực hành đúng về phòng chống bệnh sốt xuất huyết Dengue của người dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh năm 2025 còn thấp. Chú trọng tăng cường truyền thông - giáo dục sức khỏe về phòng, chống sốt xuất huyết Dengue cho người dân một cách đồng bộ, liên tục bằng nhiều hình thức đa dạng, đặc biệt là hộ gia đình có thu nhập thấp.

Từ khóa: Sốt xuất huyết Dengue, kiến thức, thực hành, Hóc Môn.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sốt xuất huyết Dengue vẫn là mối đe dọa toàn cầu đối với sức khỏe cộng đồng. Bệnh không chỉ đe dọa đến tính mạng, làm ảnh hưởng đến tinh thần của người bệnh và gia đình mà còn làm tổn thất đến kinh tế, xã hội, gia tăng nguy cơ đói nghèo. Dịch bệnh sốt xuất huyết (SXH) Dengue ở các tỉnh phía Nam đang có chiều hướng diễn biến phức tạp, biến chứng nguy hiểm xuất hiện ngày càng nhiều. Tính đến ngày tháng 5 năm 2025, Bộ Y tế ghi nhận trên cả nước có 19.876 trường hợp mắc SXH Dengue, 5 ca tử vong. Bên cạnh đó, tại thành phố Hồ Chí Minh số trường hợp SXH Dengue nặng chiếm 1,5% (112 trường hợp) trong 7.690 trường hợp mắc [1]. Bệnh SXH Dengue có thể phòng ngừa được và phụ thuộc phần lớn vào kiến thức, thái độ và thực hành của người dân. Do đó việc đánh giá mức độ kiến thức, thực hành về SXH Dengue của người dân, từ đó thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao là rất cấp thiết. Đề tài nghiên cứu nhằm mục tiêu đánh giá thực kiến

thức và thực hành về phòng, chống bệnh SXH Dengue của người dân tại huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh năm 2025 và xác định một số yếu tố liên quan.

2. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

350 chủ hộ hoặc người đại diện hộ gia đình từ 18 tuổi trở lên đáp ứng tiêu chí chọn lựa và đang sinh sống trên địa bàn nghiên cứu ít nhất 6 tháng

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Thiết kế nghiên cứu: cắt ngang mô tả.
- Địa điểm và thời gian: tại huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 4/2025 đến tháng 5/2025.
- Cỡ mẫu áp dụng công thức:

$$n = Z_{(1-\alpha/2)}^2 \frac{p(1-p)}{d^2}$$

Với $\alpha = 0,05$; $Z_{1-\alpha/2} = 1,96$; $d = 0,05$; $p = 0,71$ (theo nghiên cứu của Bùi Quách Yến và cộng sự, 2021 [4]).

*Tác giả liên hệ

Email: hodacthoan@gmail.com Điện thoại: (+84) 903578264 [Https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD12.2981](https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD12.2981)

Thay vào công thức, tính được $n = 317$, dự phòng 10% mất mẫu, cỡ mẫu tối thiểu là 349 người, thực tế phòng vấn 350 người.

- Chọn mẫu ngẫu nhiên phân tầng: dựa vào danh sách 12 xã/thị trấn, lập danh sách 362 ấp/khu phố trong từng xã/thị trấn; chọn ngẫu nhiên 350 ấp/khu phố để lập danh sách số hộ dân, từ danh sách 350 ấp trên, chọn ngẫu nhiên 1 HGĐ trong mỗi ấp/khu phố tiến hành phỏng vấn chủ hộ hoặc người đại diện từ 18 tuổi trở lên.
- Công cụ và kỹ thuật thu thập: bảng câu hỏi và quan sát trực tiếp hộ dân qua phiếu giám sát theo nghiên cứu của Phạm Nguyễn Tuấn Vũ và cộng sự (2024) [2].
- Phương pháp thu thập số liệu: phỏng vấn trực tiếp qua bảng câu hỏi soạn sẵn và quan sát trực tiếp hộ dân qua phiếu giám sát.
- Biến số: 8 biến số về đặc điểm của người dân, trong đó biến tình trạng kinh tế có 2 giá trị: từ trung bình trở xuống (nghèo, cận nghèo); trên trung bình trở lên (đủ ăn, khá giả, giàu) theo Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND của Hội đồng Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ngày 16/7/2024, 09 biến số kiến thức: 08 biến số phòng vấn thực hành; 4 biến số giám sát thực hành.
- Tiêu chí đánh giá: phần kiến thức về phòng, chống SXH Dengue có 9 câu hỏi, đối tượng được đánh giá có kiến thức đúng trả lời đúng từ 07/09 câu hỏi và không đúng khi trả lời đúng dưới 7 câu hỏi. Phần thực hành về phòng, chống SXH Dengue có 7 câu hỏi và phiếu giám sát. Đối tượng được đánh giá thực hành đúng khi trả lời đúng 6/8 câu hỏi và phiếu giám sát hộ dân không có cả 3 tình trạng sau: hộ dân có lăng quăng/bọ gậy, dụng cụ chứa nước không được đậy kín và không dọn dẹp phế thải hoặc không thả cá vào dụng cụ chứa nước.
- Phân tích số liệu: số liệu được nhập, xử lý mã hóa bằng phần mềm Excel và SPSS 26. Các thông tin được trình bày dưới dạng tần số (n) và tỷ lệ phần trăm (%). Kiểm định, phân tích mối liên quan được đo lường bằng tỉ số chênh (OR) và khoảng tin cậy 95% với mức ý nghĩa thống kê $p < 0,05$.

2.3. Đạo đức trong nghiên cứu

Nghiên cứu được Hội đồng Đạo đức Trường Đại học Trà Vinh chấp nhận theo Giấy chấp thuận số 433/GCT-HĐĐĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024 và có sự đồng ý của đối tượng nghiên cứu.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

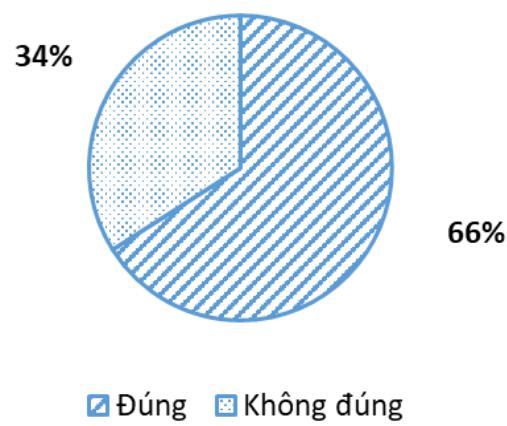
3.1. Đặc điểm đối tượng khảo sát

Bảng 1. Đặc điểm chung của đối tượng khảo sát ($n = 350$)

Đặc tính mẫu	Tần số	Tỷ lệ (%)
Trình độ học vấn	≤ Trung học cơ sở	113 32,3
	> Trung học cơ sở	237 67,7
Kinh tế gia đình	≤ Trung bình	301 86%
	> Trung bình	49 14%

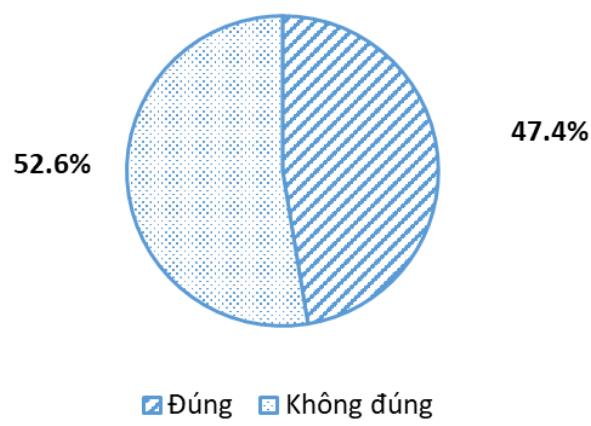
Đặc tính mẫu	Tần số	Tỷ lệ (%)
Nguồn thông tin	≤ 3 nguồn	164 46,9
	≥ 4 nguồn	186 53,1

Kết quả thống kê cho thấy, trong tổng số 350 đối tượng tham gia nghiên cứu, tỷ lệ người có trình độ trung học cơ sở trở lên (67,7%) cao hơn người có trình độ từ trung học cơ sở trở xuống (32,3%). Nhóm có điều kiện kinh tế từ trung bình trở xuống (86%) cao hơn nhóm trên trung bình. có 186 người dân (chiếm 53,1%) đã tiếp cận được từ 4 nguồn thông tin trở lên liên quan đến phòng, chống SXH Dengue. Trong khi đó, có 164 người (46,9%) chỉ tiếp cận được từ 3 nguồn trở xuống.



Biểu đồ 1. Kiến thức chung về phòng, chống bệnh SXH Dengue (n = 350)

Kết quả khảo sát cho thấy có 231 người tham gia có kiến thức chung đúng về bệnh SXH Dengue chiếm tỷ lệ 66,0%; 119 người có kiến thức chung không đúng chiếm 34,0%.



Biểu đồ 2. Thực hành chung về phòng, chống bệnh SXH Dengue (n = 350)

Kết quả khảo sát thực hành chung về phòng, chống SXH Dengue trên 350 người dân tại địa bàn nghiên cứu cho thấy, chỉ có 166 người có thực hành đúng, chiếm tỷ lệ 47,4%, trong khi đó có đến 184 người thực hành không đúng, chiếm 52,6%. Như vậy, tỷ lệ người dân thực hiện đúng các biện pháp phòng, chống SXH Dengue còn ở mức chưa cao, cho thấy thực trạng đáng lo ngại về hành vi phòng bệnh tại cộng đồng.



3.2. Một số yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức và thực hành phòng chống SXH Dengue

Bảng 2. Một số yếu tố liên quan đến kiến thức chung về phòng chống SXH Dengue (n = 350)

Đặc điểm		Kiến thức chung		OR (95% CI)	P
		Đúng	Không đúng		
Trình độ học vấn	≤ Trung học cơ sở	65 (55,7%)	48 (42,5%)	1	0,02
	> Trung học cơ sở	166 (70,0%)	119 (30%)	1,7 (1,1-2,7)	
Kinh tế gia đình	≤ Trung bình	192 (63,8%)	109 (36,2%)	1	0,03
	> Trung bình	39 (79,6%)	10 (20,4%)	2,2 (1,1-4,6)	
Nguồn thông tin	≤ 3 nguồn	80 (48,8%)	84 (51,2%)	1	< 0,001
	≥ 4 nguồn	151 (81,2%)	35 (18,8%)	4,5 (2,8-7,3)	

Kết quả cho thấy có mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa học vấn, kinh tế gia đình ($p < 0,05$), nguồn thông tin ($p < 0,001$) với kiến thức phòng chống SXH Dengue.

Bảng 3. Mối liên quan giữa các yếu tố với kiến thức chung (n = 350)

Kiến thức chung	OR (95% CI)	P
Trình độ học vấn	1,5 (0,9-2,6)	0,10
Kinh tế gia đình	2,6 (1,2-5,6)	0,02
Nguồn thông tin	4,8 (2,9-7,8)	< 0,001

Ghi chú: Kiểm định Binary Logistics (Log likelihood = -399, Pseudo R² = 0,14).

Từ kết quả phân tích trên, nhận thấy yếu tố kinh tế gia đình và số lượng nguồn thông tin mà người dân tiếp cận

có mối liên quan có ý nghĩa thống kê với kiến thức chung. Người dân tiếp cận từ 4 nguồn thông tin trở lên có khả năng có kiến thức đúng cao gấp 4,8 lần so với nhóm có ≤ 3 nguồn thông tin (OR = 4,8; 95% CI: 2,9-7,8; $p < 0,001$). Điều này cho thấy tăng cường tiếp cận thông tin từ nhiều kênh là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao kiến thức của người dân.

Về nhóm kinh tế gia đình, người thuộc nhóm kinh tế ở mức trên trung bình có khả năng có kiến thức đúng cao gấp 2,6 lần so với nhóm ≤ trung bình (OR = 2,6; 95% CI: 1,2-5,6; $p < 0,05$).

Các yếu tố như độ tuổi, giới tính, dân tộc, nghề nghiệp, có trẻ nhỏ dưới 5 tuổi trong gia đình, hay có người từng mắc bệnh trong nhà không cho thấy mối liên quan có ý nghĩa thống kê với kiến thức chung ($p > 0,05$).

Bảng 4. Một số yếu tố liên quan đến thực hành phòng chống SXH Dengue (n = 350)

Đặc điểm		Thực hành chung		OR (95% CI)	P
		Đúng	Không đúng		
Nhóm tuổi	18-39 tuổi	61 (44,2%)	77 (55,8%)	1	0,33
	> 39 tuổi	105 (49,5%)	107 (58,5%)	1,2 (0,8-1,9)	
Giới tính	Nam	60 (44,4%)	75 (55,6%)	1	0,38
	Nữ	106 (49,3%)	109 (50,7%)	1,2 (0,8-1,9)	
Dân tộc	Kinh	153 (46,2%)	178 (53,8%)	1	0,06
	Khác (Hoa, Khmer...)	13 (68,4%)	6 (31,6%)	2,5 (0,9-6,8)	
Trình độ học vấn	≤ Trung học cơ sở	55 (33,1%)	58 (31,5%)	1	0,75
	> Trung học cơ sở	111 (66,9%)	126 (68,5%)	0,9 (0,6-1,5)	
Nghề nghiệp	Cán bộ, viên chức	37 (22,3%)	31 (16,8%)	1	0,19
	Khác	129 (77,7%)	153 (83,2%)	0,7 (0,4-1,2)	
Kinh tế gia đình	≤ Trung bình	143 (86,1%)	158 (85,9%)	1	0,94
	> Trung bình	23 (13,9%)	26 (14,1%)	0,9 (0,5-1,8)	
Có trẻ < 5 tuổi	Có	64 (52,0%)	59 (48,0%)	1	0,20
	Không	102 (44,9%)	125 (55,1%)	0,8 (0,5-1,2)	
Có người từng mắc	Có	47 (48,0%)	51 (52,0%)	1	0,90
	Không	119 (47,2%)	133 (52,8%)	1,0 (0,6-1,5)	
Nguồn thông tin	≤ 3 nguồn	70 (42,2%)	94 (51,1%)	1	0,09
	≥ 4 nguồn	96 (57,8%)	90 (48,9%)	1,4 (0,9-2,2)	
Kiến thức chung	Không đúng	39 (23,5%)	80 (43,5%)	1	< 0,001
	Đúng	127 (76,5%)	104 (56,5%)	2,5 (1,6-4,0)	

Phân tích mối liên quan giữa một số đặc điểm nhân khẩu học - xã hội, kiến thức và thực hành phòng, chống bệnh SXH Dengue cho thấy yếu tố kiến thức chung có ảnh hưởng rõ rệt và có ý nghĩa thống kê đến thực hành đúng ($p < 0,001$). Cụ thể, những người có kiến thức đúng có khả năng thực hành đúng cao hơn 2,5 lần so với nhóm có kiến thức không đúng ($OR = 2,5$; 95% CI: 1,6-4,0; $p < 0,001$). Các yếu tố khác như tuổi, giới tính, dân tộc, trình độ học vấn, nghề nghiệp, tình trạng kinh tế, có trẻ dưới 5 tuổi trong gia đình hoặc có người từng mắc bệnh và số lượng nguồn thông tin mà người dân tiếp cận không cho thấy mối liên quan có ý nghĩa thống kê với thực hành đúng ($p > 0,05$).

4. BÀN LUẬN

4.1. Kiến thức, thực hành về phòng chống sốt bệnh SXH Dengue

Về kiến thức: Kết quả nghiên cứu cho thấy tỷ lệ người dân có kiến thức đúng về phòng, chống bệnh SXH Dengue là 66,0%. Điều này phù hợp với tình hình huyện Hóc Môn và kết quả khảo sát của HCDC năm 2024. Mức độ kiến thức này ở mức trung bình khá và bằng với nghiên cứu tại tỉnh Bình Định là 66,0% [3]; cao hơn so với các nghiên cứu ở thành phố Cần Thơ là 65,2% [4], nghiên cứu tại Hải Dương ghi nhận tỷ lệ kiến thức đúng chỉ đạt 53,1% và cao hơn nghiên cứu ở Bangladesh là 52,0% [5]. Tuy nhiên, kết quả này thấp hơn so với nghiên cứu ở tỉnh Vĩnh Long là 77,7% [6] và ở tỉnh Bình Dương là 74,65% [3]. Sự khác biệt này có lẽ do đối tượng nghiên cứu có những đặc điểm khác nhau hoặc những nguồn thông tin người dân tiếp cận khác nhau. Kết quả này cũng thấp hơn so với một số nghiên cứu trong nhóm dân cư có trình độ chuyên môn cao hơn, điển hình là nghiên cứu của Nguyễn Ngô Bảo Khuyên và cộng sự (2024) thực hiện tại Đại học Y Dược Huế cho thấy 84,7% sinh viên có kiến thức đúng về SXH Dengue [7]. Điều này cho thấy mặc dù truyền thông đã đạt được hiệu quả nhất định, nhưng mức độ hiểu biết sâu về bệnh, đặc biệt là về chu kỳ phát triển của muỗi, thời gian đốt, dấu hiệu cảnh báo nặng... vẫn còn hạn chế trong cộng đồng dân cư phổ thông.

Về thực hành: Kết quả nghiên cứu cho thấy tỷ lệ người dân có thực hành đúng về phòng, chống bệnh SXH Dengue là 47,4%, phản ánh một khoảng cách đáng kể giữa kiến thức và việc người dân thực hiện các hành vi phòng bệnh. Kết quả thấp hơn nhiều nghiên cứu khác như tại An Giang do Lê Thị Thanh Hương và cộng sự (2022) thực hiện với tỷ lệ là 67,8% [8]. Điều này gợi ý rằng hiệu quả thực hành phụ thuộc không chỉ vào kiến thức sẵn có, mà còn vào tần suất và hình thức truyền thông, cũng như mức độ cam kết của chính quyền địa phương trong các chiến dịch phòng dịch. Tỷ lệ này cao hơn với nghiên cứu tại tỉnh Quảng Ngãi là 37,9% [9]. Tỷ lệ này thấp hơn với nghiên cứu tại tỉnh Bình Thuận là 56,9% [10]; nghiên cứu ở tỉnh An Giang là 57,1% [11] và thấp hơn nhiều với nghiên cứu tỉnh Bình Dương là 79,72% [2]. Sự khác biệt này có lẽ do địa bàn nghiên cứu khác nhau, thời điểm nghiên cứu khác nhau.

4.2. Một số yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức và thực hành phòng chống SXH Dengue

Kết quả nghiên cứu ghi nhận người dân tiếp cận từ 4 nguồn thông tin trở lên có khả năng có kiến thức đúng cao gấp 4,8 lần so với nhóm có từ 3 nguồn thông tin trở xuống ($OR = 4,8$; 95% CI: 2,9-7,8; $p < 0,001$). Đây là một phát hiện rất quan trọng cho thấy vai trò của truyền thông bằng nhiều kênh trong việc nâng cao kiến thức phòng, chống bệnh SXH Dengue trong cộng đồng.

Mối liên quan này cũng tương đồng với kết quả nghiên cứu ở thành phố Hải Phòng là những người có tiếp cận ≥ 3 nguồn thông tin có kiến thức đạt cao gấp 2,70 lần so với người tiếp cận 1 nguồn thông tin ($OR=2,70$; 95% CI: 1,53 - 4,77; $p = 0,001$) [12] và trong nghiên cứu tỉnh Hậu Giang chỉ ra những người được truyền thông có kiến thức đúng cao hơn 5,75 lần so với nhóm không được truyền thông ($OR = 5,72$; 95% CI: 1,7 - 18,5; $p < 0,05$) [13]. Và cũng tương đồng với nghiên cứu ở Hà Nội năm 2023 là sinh viên có kiến thức đạt hoặc được nhận thông tin về SXH Dengue từ 2 hình thức truyền thông trở lên có khả năng thực hành đạt cao hơn ($OR=6,73$, 95% CI: 1,54-29,45, $p = 0,011$) [9].

Nghiên cứu còn cho thấy người nhóm kinh tế gia đình trên trung bình có khả năng có kiến thức đúng cao gấp 2,6 lần so với nhóm từ trung bình trở xuống ($OR = 2,6$; 95% CI: 1,2-5,6; $p < 0,05$).

Kết quả này tương đồng với nghiên cứu ở Bình Thuận [10] là nhóm có thu nhập từ 4,7 triệu đồng trở lên có kiến thức đúng về phòng SXH Dengue cao gấp 2,1 lần so với nhóm có thu nhập dưới 4,7 triệu đồng mỗi tháng ($OR = 2,1$; 95% CI: 1,39-3,18; $p < 0,001$). Điều này có thể do người dân có điều kiện sinh hoạt đầy đủ, nên việc quan tâm đến sức khỏe được chú ý hơn, từ đó có khả năng tìm hiểu thêm các kiến thức phòng bệnh.

Kết quả nghiên cứu cho thấy có mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa kiến thức chung và thực hành hành ($p < 0,05$). Người kiến thức đúng có khả năng thực hành đúng cao hơn 2,5 lần so với nhóm có kiến thức không đúng ($OR = 2,5$; 95% CI: 1,6-4,0; $p < 0,001$). Kết quả này tương tự kết quả nghiên cứu của tác giả Phạm Nguyễn Tuấn Vũ và Tạ Văn Trâm (2024) tại thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương [2]; tác giả Dương Thị Minh Thoa (2023) tại thành phố Hải Phòng [12] và Hoàng Đình Cảnh (2025) tại phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long [14].

Như vậy, qua nghiên cứu mức độ kiến thức, thực hành của người dân Hóc Môn tuy không quá thấp, nhưng vẫn còn phần lớn dân số chưa có nhận thức đúng và chưa thực hiện đúng các hành vi phòng bệnh SXH Dengue. Điều này tiềm ẩn nguy cơ cao trong việc phòng, chống bệnh một cách chủ động và hiệu quả. Bên cạnh đó, kết quả cho thấy số lượng nguồn thông tin mà người dân tiếp cận là yếu tố quan trọng nhất góp phần trong việc ảnh hưởng đến mức độ kiến thức đúng về phòng chống SXH Dengue, tiếp sau đó là yếu tố kinh tế gia đình. Thực trạng này gợi ý rằng các chương trình sức khỏe



nên chú trọng truyền thông đa dạng các nguồn kênh trong việc cung cấp thông tin đúng, chính thống, dễ hiểu là một trong những yếu tố then chốt để cải thiện kiến thức cộng đồng trong các giai đoạn can thiệp tiếp theo.

5. KẾT LUẬN

Kết quả khảo sát trên 350 người dân sống tại Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh năm 2025 cho thấy kiến thức đúng về phòng, chống bệnh SXH Dengue của người dân đạt 66% và Thực hành đúng về phòng, chống bệnh SXH huyệt Dengue của người dân đạt 47,4%. Yếu tố kinh tế gia đình và số lượng nguồn thông tin mà người dân tiếp cận có liên quan đến kiến thức chung phòng chống SXH Dengue ($p < 0,05$). Kiến thức chung có liên quan đến thực hành chung của người dân phòng chống SXH Dengue ($p < 0,001$).

kiến nghị

Tăng cường truyền thông phòng chống SXH Dengue bằng nhiều hình thức, đặc biệt là vãng già tại hộ gia đình có thu nhập thấp. Kêu gọi người dân chủ động tiếp nhận thông tin, thường xuyên diệt lăng quăng và phối hợp chặt chẽ với các ban ngành địa phương trong công tác phòng chống SXH Dengue.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bộ Y tế. Bộ Y tế họp trực tuyến về công tác phòng, chống dịch bệnh, truy cập ngày 24/05/2025, tại trang web <https://moh.gov.vn/hoat-dong-cua-lanh-dao-bo-/assetpublisher/TW6LTp1ZtwaN/content/bo-y-te-hop-truc-tuyen-ve-cong-tac-phong-chong-dich-benh>.
- [2]. Phạm Nguyễn Tuấn Vũ, Tạ Văn Trầm. Kiến thức, thực hành phòng, chống sốt xuất huyết Dengue của công nhân ở các khu nhà trọ tại thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương năm 2023. Tạp chí Y học Việt Nam, 2024, tập 534, số 2, tr. 170-174.
- [3]. Đỗ Thị Ngọc Bích, Hồ Đắc Thoàn. Điều tra kiến thức, thái độ, thực hành và một số yếu tố liên quan đến phòng chống bệnh sốt xuất huyết Dengue của người dân tại xã Mỹ Tài, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định năm 2023. Tạp chí Phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng, 2023, tập 37, số 5, tr. 22-27.
- [4]. Bùi Quách Yến và cộng sự. Kiến thức, thái độ, thực hành và các yếu tố liên quan đến phòng, chống sốt xuất huyết Dengue của người dân tại xã Giai Xuân, Phong Điền, thành phố Cần Thơ năm 2021. Tạp chí Y Dược học Cần Thơ, 2022, số 50, tr. 40-47.
- [5]. Tanvir Abir et al. Dengue in Dhaka, Bangladesh: Hospital-based cross-sectional KAP assessment at Dhaka North and Dhaka South City Corporation area. PLOS Neglected Tropical Diseases. PLoS One, 2021 Mar 30, 16 (3): e0249135. Doi: 10.1371/journal.pone.0249135. eCollection 2021.
- [6]. Lâm Văn Dũng, Nguyễn Trung Nghĩa. Kiến thức, thái độ, thực hành về phòng, chống sốt xuất huyết Dengue của người dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long năm 2022-2023. Tạp chí Y Dược học Cần Thơ, 2023, số 66, tr. 157-163.
- [7]. Nguyễn Ngô Bảo Khuyên và cộng sự. Kiến thức, thái độ, thực hành phòng chống sốt xuất huyết Dengue của sinh viên y dược Huế. Tạp chí Truyền nhiễm Việt Nam, 2024, 2 (46), tr. 109-116. <https://doi.org/10.59873/vjid.v2i46.376>.
- [8]. Lê Thị Thanh Hương và cộng sự. Kiến thức, thái độ, thực hành về phòng bệnh sốt xuất huyết Dengue của người dân tại phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang năm 2021. Tạp chí Y học Cộng đồng, 2022, tập 63, số 3, tr. 142-150.
- [9]. Vũ Thị Ngọc Hạnh và cộng sự. Thực hành phòng bệnh sốt xuất huyết Dengue của hộ gia đình tại phường Trương Quang Trọng thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi năm 2023. Tạp chí Y học Việt Nam, 2023, tập 530, số 1, tr. 177-182.
- [10]. Ngô Thị Việt, Hồ Đắc Thoàn, Nguyễn Đình Thị Mỹ Hạnh. Kiến thức, thái độ, thực hành phòng chống sốt xuất huyết Dengue của người dân tại xã Huy Khiêm, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận năm 2023 và một số yếu tố liên quan. Tạp chí Y Dược học Cần Thơ, 2024, số 78, tr. 262-268.
- [11]. Huỳnh Lê Nhựt Duy và cộng sự. Thực hành phòng chống sốt xuất huyết Dengue và một số yếu tố liên quan của người dân tỉnh An Giang năm 2024. Tạp chí Y Dược học Cần Thơ, 2024, số 82, tr. 88-94.
- [12]. Dương Thị Minh Thoa, Trịnh Thanh Xuân và cộng sự. Một số yếu tố liên quan đến kiến thức, thái độ, thực hành phòng, chống sốt xuất huyết Dengue của người dân tại phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng năm 2023. Tạp chí Y Dược Thái Bình, 2023, số 9, tr. 219-224.
- [13]. Nguyễn Minh Khang, Trần Đỗ Thanh Phong. Phân tích một số yếu tố liên quan đến kiến thức và thực hành phòng chống sốt xuất huyết của người dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang năm 2023. Tạp chí Y học Việt Nam, 2025, tập 550, số 2, tr. 309-313.
- [14]. Hoàng Đình Cảnh và cộng sự. Kiến thức, thực hành phòng chống sốt xuất huyết Dengue và một số yếu tố liên quan của người dân tại phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh năm 2023. Tạp chí Y học Cộng đồng, 2025, tập 66, số CD3-HNKH ký sinh trùng Việt Nam lần thứ 51, tr. 123-127.